



RAT 64

Quản lý các khối u lành tính của tử cung

6222

15-16 Dec 2021

Chương trình đào tạo Bác sĩ Y khoa. Môn học Sản Phụ khoa. Học phần Phụ khoa.

© 2021. Quyền sở hữu trí tuệ thuộc về Bộ môn Phụ Sản, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh

Điểm: **50/50**

1. Các bạn là sinh viên của **Tổ** nào? *

Ghi rõ Tổ (bằng số)

4

2. Lý do / than phiền nào là phổ biến nhất khiến cho một người có u xơ-cơ tử cung đến gặp bác sĩ phụ khoa?

*

(5 Điểm)

- ☒ a. Sự lo lắng vì đang mang một "khối u" ✓
- ☐ b. Xuất huyết tử cung bất thường (AUB)

- ☐ c. Thống kinh hay đau vùng chậu mạn tính
- ☐ d. Hiếm muộn hay các kết cục sinh sản xấu

3. Phương tiện nào là phương tiện **đầu tay** giúp phân biệt u xơ-cơ tử cung và adenomyosis?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Dựa vào các đặc trưng hình ảnh học
- ☐ b. Dựa vào triệu chứng thực thể đặc trưng
- ☒ c. Dựa vào các vấn đề chủ đặc trưng ✓
- ☐ d. Dựa vào cả ba phương tiện trên

4. Trường hợp nào cần chỉ định thực hiện siêu âm bơm nước buồng tử cung?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Khi cần phân biệt giữa AUB-L hay AUB-A
- ☐ b. Khi cần phân biệt giữa AUB-A hay AUB-P
- ☐ c. Khi cần phân biệt giữa AUB-P hay AUB-L
- ☒ d. Khi cần phân biệt giữa AUB-L, AUB-A và AUB-P ✓

5. Phải can thiệp cho tình huống nào trong các tình huống sau, bất chấp việc khối u có gây hay không gây vấn đề chủ?

*

(5 Điểm)

- ☒ a. Khối u xơ-cơ tử cung phát triển thêm sau khi đã có tình trạng mãn kinh thật sự ✓
- ☐ b. Tử cung có kích thước to # tử cung mang thai 14 tuần do u xơ-cơ tử cung L3-5 to
- ☐ c. Khi không thể phân biệt được u tử cung là u xơ-cơ tử cung hay là adenomyosis

☐ d. Phải can thiệp cho cả ba tình huống trên, dù các u này không kèm vấn đề chủ

6. Trong thực hành, việc lựa chọn giữa các phương pháp tiếp cận nội khoa u xơ-cơ tử cung phải được căn cứ trên yếu tố nào **trước tiên**?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Kích thước của các u xơ-cơ tử cung
- ☒ b. Vấn đề chủ của u xơ-cơ tử cung ✓
- ☐ c. Số lượng của các u xơ-cơ tử cung
- ☐ d. Bản đồ phân bố các u xơ-cơ tử cung

7. Cắt nguồn estrogen là một trong các mục tiêu trung gian của điều trị nội khoa u xơ-cơ tử cung. Có 4 phương pháp giúp đạt mục tiêu này: GnRH agonist, GnRH đối vận đường tiêm, GnRH đối vận đường uống và aromatase inhibitor. Các phương pháp này khác nhau về điểm nào?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Hiệu quả làm giảm thể tích khối u
- ☐ b. Hiệu quả trên giải quyết vấn đề chủ
- ☒ c. Khả năng kiểm soát tác dụng phụ ✓
- ☐ d. Khả năng tái phát sau ngưng điều trị

8. So sánh dùng Selective Progesterone Receptor Modulator (SPRM) với dùng các chất tương tự GnRH (đồng vận hay đối vận) để điều trị các vấn đề chủ của u xơ-cơ tử cung, hai phương pháp điều trị này có điểm nào tương đồng?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Về tác dụng phụ liên quan đến thay đổi nội tiết
- ☐

- ☐ b. Về khả năng u sẽ phát triển lại sau ngưng thuốc
- ☒ c. Về hiệu quả trên xuất huyết tử cung bất thường ✓
- ☐ d. Về mức độ, tốc độ thu nhỏ kích thước của khối u

9. Khảo sát hình ảnh học của adenomyosis, vùng kết nối được khảo sát tốt nhất bằng phương tiện nào, và lúc nào?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. Siêu âm phụ khoa 4D, đầu chu kì
- ☐ b. Siêu âm phụ khoa 4D, khoảng CD10
- ☐ c. MRI vùng chậu, đầu chu kì
- ☒ d. MRI vùng chậu, khoảng CD10 ✓

10. Khó khăn lớn nhất khi điều trị AUB-A liên quan đến khâu nào trong mô hình TIAR?

*

(5 Điểm)

- ☒ a. Mất cân bằng trong biểu hiện của gene *PR* ✓
- ☐ b. Kích hoạt biểu hiện của các gene *ER-α* và *ER-β*
- ☐ c. Kích hoạt hệ thống STAR và P450 aromatase
- ☐ d. Phản ứng viêm qua COX-2 và prostaglandine

11. Để điều trị đau trong adenomyosis, chọn được chất nào sau khi thất bại với NSAIDs và COCs?

*

(5 Điểm)

- ☐ a. GnRH antagonist uống
- ☐ b. Aromatase inhibitor

☐ c. GnRH agonist tiêm

☒ d. Dienogest ✓

Nội dung này được tạo bởi chủ sở hữu của biểu mẫu. Dữ liệu bạn gửi sẽ được gửi đến chủ sở hữu biểu mẫu. Microsoft không chịu trách nhiệm về quyền riêng tư hoặc thực tiễn bảo mật của khách hàng, bao gồm cả các biện pháp bảo mật của chủ sở hữu biểu mẫu này. Không bao giờ đưa ra mật khẩu của bạn.

Hoạt động trên nền tảng Microsoft Forms | [Quyền riêng tư và cookie](#) | [Điều khoản sử dụng](#)